

Bản án số: 20/2024/HSST
Ngày: 12-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và ông Nguyễn Văn Quyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Minh T**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 07/8/1995, tại U, Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ C, khu T, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Phi K và bà Lê Thị Bích H; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 20/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/10/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố U, có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:* anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993; vắng mặt.

**Người chứng kiến:*

1) Anh Lê Quyết T1, sinh năm 1995; vắng mặt.

2) Anh Phạm Văn K1, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 35 phút ngày 05/10/2023, tại tổ C, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố U phát hiện bắt quả tang Đào Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: thu tại túi quần bên

trái phía trước T đang mặc 01 gói giấy màu trắng trong có chứa 03 viên nén màu trắng hình trái tim, kết quả giám định là 1,236 gam ma túy MDMA và 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là 0,736 gam ma túy Ketamine.

Cùng ngày 05/10/2023, Công an thành phố U khám xét khẩn cấp xe ô tô taxi nhãn hiệu Vinfat biển kiểm soát 14A-720.26 do anh Nguyễn Văn Q điều khiển do T thuê đang đỗ gần khu vực bắt quả tang trên. Vật chứng thu giữ: thu tại ghế phụ xe ô tô 01 túi nilon màu trắng chứa 12 viên nén màu trắng hình trái tim, kết quả giám định là ma túy MDMA có khối lượng 4,976gam; 02 túi nilon màu trắng trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine tổng khối lượng là 1,485gam (*theo Kết luận giám định số 1486 ngày 12/10/2023 của Phòng K2 - Công an tỉnh Q*).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Đào Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Minh T khai: Khoảng 20 giờ ngày 05/10/2023, tại khu đô thị C thuộc phường Y, thành phố U, T gặp một người bạn tên C, hai bên thống nhất T sẽ bán cho C 02 gam ma túy Ketamine (giá 1.500.000đồng/gam) và 12 viên ma túy thuốc lắc MDMA (giá 400.000đồng/viên). C trả cho T 8.300.000 đồng bao gồm cả tiền mua ma túy và chi phí để T đi lại. Sau đó, T liên hệ qua ứng dụng Zalo cho một tài khoản tên “Rôn Roi” (không rõ lai lịch) bán ma túy ở thành phố Hải Phòng và thống nhất mua của người đó 15 viên thuốc lắc MDMA (giá 300.000đồng/viên) và 03 gam Ketamine (giá 1.000.000đồng/gam), hẹn giao ma túy tại Hải Phòng. T thuê xe taxi do anh Nguyễn Văn Q điều khiển đến điểm hẹn trong nội thành thành phố Hải Phòng (không rõ địa chỉ cụ thể), theo chỉ dẫn của người đàn ông trên. Khi đến nơi, T xuống xe đưa cho người đàn ông này số tiền 7.500.000 đồng và nhận số ma túy trên thành 02 phần (01 phần để trong túi quần, một phần cầm ở tay mang lên xe taxi) rồi đi về thành phố U. Trên đường về, T gọi điện hẹn giao ma túy cho C ở khu vực tổ C, khu P, phường Y, thành phố U. Khi đến điểm hẹn, T để 01 phần ma túy vừa chia tại ghế phụ xe taxi, 01 phần để túi quần bên trái phía trước, rồi xuống xe để giao ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố U kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/10/2023, Q được bị cáo T thuê xe taxi chở T sang thành phố Hải Phòng có việc riêng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, Q chở T đến bên cạnh quán Bar A1 thuộc tổ C, khu P, phường Y, thành phố U thì T bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Q không biết việc chở T đi để mua ma túy.

Những người chứng kiến anh Lê Quyết T1, anh Phạm Văn K1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 22 giờ 35

phút ngày 05/10/2023 được chứng kiến công an kiểm tra bắt giữ Đào Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, công an thu giữ tại khu vực tổ C, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh mục đích để bán.

Tại Cáo trạng số: 38/CT- VKSQN-P1 ngày 05/2/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 8 năm tù đến 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/10/2023.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly màu trắng, 01 sim điện thoại số 0366.856.788; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen. Truy thu của bị cáo số tiền 800.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố U lập hồi 22 giờ 45 phút ngày 05/10/2023, phù hợp với Biên bản khám xét đối với bị cáo Đào Minh T do Công an thành phố U lập hồi 01 giờ 20 phút ngày 06/10/2023 với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 05/10/2023, tại khu

vực tổ C, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Đào Minh T là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự có hành vi tàng trữ trái phép 6,212 gam ma túy MDMA và 2,221 gam ma túy loại Ketamine mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì hám lời, coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội bị cáo đã cố ý phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm.

**Tình tiết tăng nặng:* ngày 20/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” chưa được xóa án tích bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

**Tình tiết giảm nhẹ:* quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: theo quy định thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy; 01 sim số 0366.856.788 và 01 cân tiểu ly màu trắng là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 800.000 đồng tiền thừa khi mua ma túy là tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy cần truy thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfat biển kiểm soát 14A-720.26 thuộc sở hữu của anh Trịnh Văn H1, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H1, nên không đề cập.

[5] Những tình tiết khác trong vụ án: đối với anh Nguyễn Mạnh C1 theo lời khai của T là người đã đặt mua ma túy của bị cáo T để sử dụng, quá trình điều tra C1 không thừa nhận không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của C1 nên không có căn cứ để xử lý.

Anh Nguyễn Văn Q được bị cáo T thuê để chở T đi mua ma túy, tuy nhiên anh Q không biết việc T mua ma túy nên không đề cập xử lý.

[6] **Về án phí và quyền kháng cáo:** bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đào Minh T** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Đào Minh T 08** (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1486/KL-KTHS của phòng K2 Công an tỉnh Q, còn nguyên vẹn; 01 cân tiểu ly màu trắng và 01 sim điện thoại số 0366.856.788; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen; truy thu của bị cáo số tiền 800.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố U và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Minh T phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga

